

**NGHỊ QUYẾT**

*V/v: Thông qua việc ký kết hợp đồng với người có liên quan  
của người nội bộ – Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN THAIHOLDINGS**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 59/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thaiholdings;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thaiholdings số 04/2026/BB-HĐQT/THD ngày 23 tháng 04 năm 2026.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua việc Công ty Cổ phần Thaiholdings (“**Công ty**”) ký kết hợp đồng với người có liên quan của người nội bộ – Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank, cụ thể:

- **Thông tin về người có liên quan của người nội bộ dự kiến ký kết hợp đồng:**  
Tên doanh nghiệp : Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank  
Mã số doanh nghiệp : 0104345961  
Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 6, Tòa nhà LPB Tower, Số 17 Tông Đản,  
Phường Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam
- **Loại hợp đồng:** Hợp đồng bảo hiểm sức khỏe.
- **Giá trị hợp đồng dự kiến: 100.000.000 VNĐ** (Một trăm triệu đồng)(nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025).
- **Nội dung hợp đồng:** Theo mẫu đính kèm Nghị quyết này và nội dung thương thảo của Các Bên tại thời điểm ký kết.
- **Thời gian dự kiến ký kết hợp đồng:** Trong tháng 04 năm 2026.



**Điều 2:** Giao Người đại diện theo pháp luật đàm phán và ký kết hợp đồng, các văn bản/tài liệu điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung (nếu có) liên quan đến hợp đồng được nêu tại Điều 1 Nghị quyết này và tổ chức thực hiện hợp đồng nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 3:** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật và các cá nhân, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này đảm bảo quyền lợi của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CBTT;
- Lưu: Ban HCNS, BPC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*Ưm* **CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Chí Kiên**



## CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----\*\*\*-----

## HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM SỨC KHỎE

Số:

- Căn cứ Bộ luật dân sự số:91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015, có hiệu thi hành từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2022, có hiệu thi hành từ ngày 01/01/2023 và Các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Quy tắc Bảo hiểm Tai nạn LPBI Healthcare ban hành theo Quyết định số 540/2024/QĐ-LPBI-QLNV ngày 01/02/2024 và Quy tắc Bảo hiểm Sức khỏe LPBI Healthcare ban hành theo Quyết định số 541/2024/QĐ-LPBI-QLNV ngày 01/02/2024 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank (“**Quy tắc bảo hiểm**”).

Hôm nay, ngày tháng năm 2026, chúng tôi gồm:

**Bên mua bảo hiểm : CÔNG TY CỔ PHẦN THAIHOLDINGS**

(sau đây gọi tắt là Bên mua bảo hiểm- BMBH)

Địa chỉ : Số 210 Đường Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 02439689898

Mã số thuế : 0105202998

Đại diện : Ông Vũ Ngọc Định

Chức vụ : Tổng Giám đốc

**Bên bảo hiểm : TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM LPBANK**

(sau đây gọi tắt là LPBI)

Địa chỉ : Tầng 6, Tòa nhà LPB Tower, Số 17 Tông Đản, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 024 33939988

Mã số thuế : 0104345961

Tài khoản số : 999999718686

Tại : Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam – Chi nhánh Thăng Long

Đại diện : Ông

Chức vụ :

Bên bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm (HĐBH) này được hiểu là Công ty bảo hiểm (CTBH) hoặc được gọi tắt là (LPBI). Hai Bên thỏa thuận ký HĐBH sức khỏe theo những điều kiện, điều khoản cụ thể như sau:

**Điều 1: ĐỐI TƯỢNG BẢO HIỂM VÀ ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BẢO HIỂM**

- 1.1. Đối tượng bảo hiểm: Sức khỏe con người.
- 1.2. Đối tượng tham gia bảo hiểm là những người có Hợp đồng lao động với Bên mua bảo hiểm (BMBH) theo quy định của Bộ luật Lao động Việt Nam hiện hành.
- 1.3. BMBH có trách nhiệm khai báo danh sách người được bảo hiểm (NDBH) phù hợp với các quy định nêu trên. Bất cứ sự vi phạm nào có thể dẫn tới việc CTBH từ chối bồi thường, hủy bảo hiểm đối với các trường hợp cụ thể.

## **Điều 2: ĐIỀU KIỆN THAM GIA BẢO HIỂM, SỐ LƯỢNG NDBH**

### **2.1. Điều kiện tham gia bảo hiểm:**

- 2.1.1 Từ 18 tuổi đến 65 tuổi;
  - 2.1.2 Không bị các bệnh thần kinh, tâm thần, phong, ung thư;
  - 2.1.3 Không bị tàn phế hoặc thương tật vĩnh viễn từ 50% trở lên (điều kiện này chỉ áp dụng đối với NDBH tham gia bảo hiểm tai nạn sức khỏe năm đầu tiên tại BMBH);
- Trường hợp Người tham gia không đúng theo đối tượng và điều kiện tham gia như đề cập trên và trong Quy tắc bảo hiểm, CTBH có quyền chấm dứt hiệu lực bảo hiểm của đối tượng đó và không chịu trách nhiệm với quyền lợi bảo hiểm đã đăng ký.

### **2.2. Số lượng NDBH: .....người (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm Hợp đồng này). Trong đó:**

- Nhóm 1: ... người;
- Nhóm 2: ... người;
- Nhóm 3: ... người.

## **Điều 3: PHẠM VI BẢO HIỂM, QUYỀN LỢI BẢO HIỂM**

### **3.1. Phạm vi bảo hiểm:**

Bảo hiểm cho các quyền lợi được liệt kê dưới đây gây ra bởi các nguyên nhân không bị loại trừ theo điều kiện, điều khoản của Đơn bảo hiểm, các phụ lục, các sửa đổi bổ sung và/hoặc các thỏa thuận khác đính kèm theo Đơn:

- 3.1.1 Bảo hiểm sinh mạng (Tử vong do nguyên nhân thuộc phạm vi bảo hiểm, không bao gồm tai nạn);
- 3.1.2 Tử vong, thương tật vĩnh viễn do tai nạn;
- 3.1.3 Chi phí y tế do tai nạn;
- 3.1.4 Chi phí y tế điều trị nội trú do ốm bệnh, thai sản;
- 3.1.5 Chi phí y tế điều trị ngoại trú do ốm bệnh, thai sản;
- 3.1.6 Trợ cấp ngày nghỉ do ốm bệnh hoặc tai nạn.

### **3.2. Phạm vi địa lý được bảo hiểm/Luật áp dụng:**

- a. Phạm vi địa lý:
  - Bảo hiểm Tử vong, Thương tật vĩnh viễn, Chi phí y tế do tai nạn: Việt Nam
  - Bảo hiểm Tử vong, Thương tật vĩnh viễn do bệnh tật, thai sản: Việt Nam
  - Bảo hiểm tai nạn: Việt Nam
  - Bảo hiểm Chi phí y tế cho Điều trị Nội trú và Ngoại trú do ốm bệnh, thai sản: Việt Nam
- b. Luật áp dụng: Việt Nam

### **3.3. Quyền lợi bảo hiểm/Số tiền bảo hiểm:** Theo Phụ lục II - Bảng tóm tắt quyền lợi bảo hiểm đính kèm.

(\*) Số tiền bồi thường cho NDBH một năm không vượt quá giới hạn tối đa trong Bảng tóm tắt Quyền lợi bảo hiểm

**3.4. Thời gian chờ:** Là khoảng thời gian mà các sự kiện bảo hiểm xảy ra sẽ không được CTBH chi trả đối với một số quyền lợi bảo hiểm sức khỏe. Theo đó, chi tiết thời gian chờ đối với mỗi trường hợp được quy định như sau:

- Trường hợp tử vong hoặc điều trị tai nạn: Không áp dụng thời gian chờ;
- Trường hợp tử vong hoặc điều trị bệnh ốm đau thông thường và nha khoa: 30 ngày;
- Trường hợp tử vong hoặc điều trị bệnh có sẵn: 90 ngày;
- Trường hợp tử vong hoặc điều trị bệnh đặc biệt: 180 ngày;
- Trường hợp quyền lợi thai sản: 270 ngày (đối với trường hợp NDBH tham gia bảo hiểm chưa đủ 270 ngày, CTBH sẽ thanh toán theo tỷ lệ giữa thời gian tính từ ngày gia nhập bảo hiểm đến ngày sinh con với 270 ngày);
- Trường hợp tử vong hoặc điều trị biến chứng thai sản: 90 ngày;
- Trường hợp bệnh ung thư: sau 365 ngày.

**Để làm rõ, Các Bên thống nhất:**

- Thời gian chờ được tính từ ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm hoặc ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm gần nhất.
- Ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm: quy định tại Điều 6.1.1 HDBH này.

**Điều 4: ĐỒNG CHI TRẢ:** Không áp dụng

**Điều 5: ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

**5.1. Điều khoản bảo hiểm/Quy tắc bảo hiểm:** Theo Quy tắc Bảo hiểm Tai nạn LPBI Healthcare ban hành theo Quyết định số 540/2024/QĐ-LPBI-QLNV ngày 01/02/2024 và Quy tắc Bảo hiểm Sức khỏe LPBI Healthcare ban hành theo Quyết định số 541/2024/QĐ-LPBI-QLNV ngày 01/02/2024 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank (là một bộ phận không tách rời với Hợp đồng bảo hiểm).

**5.2. Quy định về thay đổi quyền lợi:**

Giới hạn trách nhiệm tất cả các điều kiện và quyền lợi không thể thay đổi trong suốt thời hạn Hợp đồng bảo hiểm. Những quyền lợi này chỉ có thể được thay đổi vào ngày tái tục Hợp đồng bảo hiểm hoặc có sự thỏa thuận giữa hai bên bằng văn bản.

**5.3. Các điểm loại trừ:** áp dụng cho toàn bộ Hợp đồng bảo hiểm này.

CTBH không chịu trách nhiệm chi trả tiền bảo hiểm đối với những rủi ro, hạng mục, điều kiện, các hành động, nguyên nhân, bệnh, phương pháp điều trị như được liệt kê sau đây và các chi phí phát sinh liên quan hay hậu quả/biến chứng của chúng:

- 5.3.1 Đục thủy tinh thể, điều trị tật khúc xạ mắt do suy biến tự nhiên/lão hóa;
- 5.3.2 Khám/xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng mà không có chẩn đoán bệnh hoặc kết luận không có bệnh lý của bác sỹ; các chi phí y tế không liên quan đến bệnh, ốm đau, tai nạn, thai sản thuộc phạm vi bảo hiểm;
- 5.3.3 Điểm loại trừ số 03 và 09 trong Quy tắc Bảo hiểm Tai nạn LPBI Healthcare ban hành theo Quyết định số 540/2024/QĐ-LPBI-QLNV-được thay thế như sau:
  - NDBH từ 18 tuổi trở lên vi phạm nghiêm trọng pháp luật bị khởi tố hình sự;
  - NDBH có các hành vi sau đây khi tham gia giao thông:
    - + Đua xe, tổ chức đua xe trái phép;

- + Điều khiển phương tiện sử dụng chất ma túy, các chất kích thích, chất gây nghiện hoặc tương tự;
  - + Điều khiển phương tiện có sử dụng chất có cồn dẫn đến nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định của Pháp luật hiện hành;
  - + Điều khiển ô tô, máy kéo, rơ moóc, đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc không có giấy phép lái xe theo quy định của Luật Giao thông đường bộ hoặc giấy phép lái xe không hợp lệ;
  - + Vận chuyển trái phép hoặc không thực hiện đầy đủ các quy định về vận chuyển hàng nguy hiểm; vận chuyển hàng cấm;
  - + Đi vào đường ngược chiều, đường cấm;
  - + Riêng trường hợp NĐBH điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy và các loại xe tương tự không có Giấy phép lái xe theo quy định của Luật Giao thông đường bộ hoặc Giấy phép lái xe không hợp lệ: áp dụng giới hạn bồi thường bằng 50% số tiền bồi thường thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm.
- 5.3.4 Điểm loại trừ số 08 trong Quy tắc Bảo hiểm Tai nạn LPBI Healthcare ban hành theo Quyết định số 540/2024/QĐ-LPBI-QLNV được thay thế như sau: Các rủi ro phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc NĐBH nghiện rượu/bia, ma túy, các chất kích thích hoặc sử dụng, lạm dụng hay nghiện bất cứ chất có cồn/chất kích thích/ chất gây nghiện nào (áp dụng trên hồ sơ bệnh án có xác nhận của bác sỹ điều trị và bệnh viện có ghi rõ nguyên nhân thuộc điểm loại trừ này);
- 5.3.5 Điểm loại trừ số 08 trong Quy tắc Bảo hiểm Sức khỏe LPBI Healthcare ban hành theo Quyết định số 541/2024/QĐ-LPBI-QLNV được thay thế như sau: Thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình, phá thai/hậu quả của phá thai (không bao gồm trường hợp phá thai bệnh lý để cứu mẹ); điều trị vô sinh nam/nữ; xét nghiệm hoặc điều trị khả năng sinh sản hoặc hiếm muộn; rối loạn chức năng tình dục hay điều trị sinh lý; điều trị bất lực/liệt dương; điều trị các vấn đề về giới tính; Và bất kỳ hậu quả hay biến chứng nào từ những điều trị trên;
- 5.3.6 Những rủi ro mang tính chất thảm họa như động đất, núi lửa, sóng thần, nhiễm phóng xạ, dịch bệnh/tình trạng khẩn cấp y tế theo công bố của WHO hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- 5.3.7 Khoản tiền tích điểm trong thẻ Vincard khi điều trị ở Vinmec;
- 5.3.8 Các điểm loại trừ khác áp dụng như trong Quy tắc Bảo hiểm đính kèm HDBH này.
- 5.4. Các điều khoản bổ sung:**
- 5.4.1 Điều khoản bảo hiểm tự động tăng/ giảm đối với NĐBH (Cập nhật hàng tháng):**
- **Điều chỉnh tăng/giảm:**
- + Đơn bảo hiểm này tự động mở rộng bảo hiểm cho bất cứ NĐBH nào của BMBH kể từ ngày bắt đầu làm việc cho BMBH với số tiền bảo hiểm quy định theo nhóm chức danh trong bảng quyền lợi bảo hiểm, đồng thời bảo hiểm cũng sẽ tự động hủy bỏ kể từ ngày kết thúc Hợp đồng lao động đối với bất kỳ NĐBH nào nghỉ việc, với điều kiện là BMBH có trách nhiệm thông báo cho LPBI về sự thay đổi NĐBH hàng tháng (tháng T) trước ngày thứ 10 của tháng tiếp theo (tháng T+1) trong thời hạn bảo hiểm bằng email. LPBI

sẽ xác nhận tăng/giảm phí cho BMBH trước ngày cuối cùng của tháng đó bằng email. Trường hợp phát sinh bồi thường đối với NĐBH tăng do BMBH báo tăng muộn quá thời hạn quy định trên mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, CTBH có thể sẽ từ chối một phần hoặc toàn bộ hồ sơ phát sinh. Trường hợp phát sinh bồi thường đối với NĐBH nghỉ do BMBH báo giảm muộn quá thời hạn quy định trên mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, BMBH có trách nhiệm hoàn trả lại CTBH số tiền bồi thường mà CTBH đã thực hiện chi trả đối với NĐBH thuộc đối tượng báo giảm theo quy định tại HĐBH này.

- + Thông tin cần thiết phải khai báo gồm Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Ngày tham gia hoặc ngày nghỉ việc, Số Căn cước công dân (CCCD)/Căn cước (CC), Số điện thoại, Email cá nhân, Chức vụ, Chương trình bảo hiểm và các thông tin khác theo yêu cầu của CTBH. LPBI cam kết có trách nhiệm bảo mật các thông tin cá nhân của NĐBH thuộc BMBH theo quy định của pháp luật và quy định tại HĐBH này.

**- Phí tính tăng/ giảm:**

- + Trường hợp bổ sung/ điều chỉnh tăng: Phí bảo hiểm bổ sung được tính theo tỷ lệ giữa số ngày tham gia bảo hiểm tính từ ngày bắt đầu bảo hiểm đến khi hết hạn Hợp đồng bảo hiểm và 365 ngày trên cơ sở thời hạn của HĐBH gốc với quyền lợi đầy đủ;
- + Trường hợp giảm: Phí bảo hiểm điều chỉnh giảm được tính theo tỷ lệ giữa số ngày còn lại và 365 ngày trên cơ sở thời hạn hiệu lực của HĐBH gốc. Không áp dụng điều chỉnh giảm do nghỉ việc đối với NĐBH đã được CTBH chi trả bồi thường;
- + Các trường hợp khai báo giảm do nghỉ việc, LPBI sẽ dừng tiếp nhận hồ sơ bồi thường kể từ ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm của từng cá nhân được khai báo giảm.
- + Phí bảo hiểm tăng/giảm phát sinh trong thời hạn bảo hiểm sẽ được CTBH tổng hợp và gửi BMBH xác nhận trong vòng 30 ngày kể từ ngày hết hạn HĐBH, trong thời hạn 30 ngày tiếp theo kể từ ngày hai Bên xác nhận số liệu, các Bên sẽ thực hiện quyết toán (thanh toán/hoàn trả) một lần toàn bộ phần phí bảo hiểm chênh lệch này. Nếu quá thời hạn trên, BMBH không thanh toán đủ phần phí bảo hiểm chênh lệch giữa phí bảo hiểm tăng và phí bảo hiểm giảm theo quy định, toàn bộ hồ sơ đã phát sinh trong thời hạn bảo hiểm sẽ được CTBH tạm dừng chi trả cho đến khi BMBH hoàn tất việc thanh toán phí trên (áp dụng trong trường hợp phí bảo hiểm tăng lớn hơn phí bảo hiểm giảm). Ngược lại, trường hợp quá thời hạn nêu trên, CTBH không hoàn trả phần phí bảo hiểm chênh lệch giữa phí bảo hiểm tăng và phí bảo hiểm giảm thì CTBH phải chịu lãi chậm trả với lãi suất bằng 0,05%/ngày tính trên số phí bảo hiểm chậm hoàn trả, với thời điểm tính lãi được xác định từ ngày kết thúc thời hạn quyết toán quy định tại Mục này cho đến khi CTBH hoàn thành việc hoàn trả phí bảo hiểm chênh lệch (áp dụng trong trường hợp phí bảo hiểm tăng nhỏ hơn phí bảo hiểm giảm).

#### **5.4.2 Quy định về cách tính ngày nằm viện và cách tính tiền giường/phòng:**

##### **a. Cách tính ngày nằm viện:**



- Đối với các bệnh viện không ghi giờ trên hồ sơ bệnh án: căn cứ vào Giấy ra viện hoặc trên Bảng kê chi tiết, số ngày nằm viện = ngày xuất viện – ngày nhập viện.
- Đối với các bệnh viện có ghi giờ trên hồ sơ bệnh án: ngày nằm viện được tính trên cơ sở qua đêm và số ngày nằm viện = số giờ nằm viện/24 giờ.

**b. Cách tính tiền giường/phòng:**

- Chi phí tiền giường: trong trường hợp điều trị tại bệnh viện quốc tế, tư nhân, khoa quốc tế/tự nguyện/theo yêu cầu và các khoa có tính chất tương tự tại bệnh viện công thì được chấp nhận thanh toán chi phí tiền giường của phòng đơn tiêu chuẩn (loại trừ phòng VIP và/hoặc phòng hạng sang).
- Phòng đơn tiêu chuẩn là phòng 01 giường có giá thấp nhất tại bệnh viện/khoa điều trị. Trường hợp NĐBH sử dụng phòng VIP và/hoặc phòng hạng sang, LPBI sẽ thanh toán chi phí tiền giường của phòng đơn tiêu chuẩn.

**5.4.3 Điều khoản bảo hiểm liên tục:**

Khi HĐBH này thay thế cho một HĐBH đã hết hạn được thu xếp trước đó bởi BMBH, CTBH đồng ý rằng:

- HĐBH này tiếp tục bảo hiểm đối với bất kỳ ốm đau, bệnh tật, thai sản, sinh con và tai nạn (bao gồm tất cả quyền lợi – bảo hiểm cho cả hậu quả của tai nạn xảy ra trong hiệu lực bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm trước đó) bao gồm cả việc đang điều trị liên tục mà không bị loại trừ và không vượt quá giới hạn Mức trách nhiệm của Quyền lợi Bảo hiểm được ghi trong HĐBH kể từ ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm của HĐBH này;
- Để yêu cầu bồi thường hậu quả của tai nạn xảy ra trước ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm của HĐBH này:

BMBH cần cung cấp thông báo bồi thường của NĐBH theo HĐBH trước đó (trường hợp tham gia tại Công ty Bảo hiểm khác) và danh sách tham gia bảo hiểm (có đóng dấu giáp lai của CTBH trong HĐBH năm trước) hoặc xác nhận bảo hiểm bằng văn bản hoặc email của CTBH năm trước.

**5.5 Điều khoản kiểm tra:**

**5.5.1 CTBH có quyền yêu cầu NĐBH cung cấp: Hợp đồng lao động, quyết định tiếp nhận, bổ nhiệm, thỏa thuận hợp tác, thỏa thuận thuê ngoài (nếu có);**

CTBH có quyền từ chối bồi thường nếu NĐBH không cung cấp đầy đủ các giấy tờ nói trên. CTBH có quyền chỉ định chuyên gia y khoa và/hoặc chuyên gia giám định tổn thất đáp ứng đầy đủ năng lực, chuyên môn nghiệp vụ theo quy định của pháp luật để tiến hành kiểm tra sức khỏe của NĐBH và các thông tin có liên quan đến việc giải quyết khiếu nại nếu thấy cần thiết. NĐBH có nghĩa vụ hợp tác trong việc giám định này, nếu không CTBH có quyền từ chối hồ sơ yêu cầu bồi thường liên quan. Ngoài ra, CTBH có quyền yêu cầu khám nghiệm tử thi trong trường hợp tử vong nếu việc khám nghiệm này không trái với Pháp luật và phong tục tập quán.

**5.5.2 Nếu NĐBH theo quy định hoặc Người thừa kế hợp pháp không trung thực trong việc thực hiện các quy định trong bộ Hợp đồng bảo hiểm hoặc cung cấp chứng từ, thông tin về sự kiện bảo hiểm, CTBH có quyền từ chối toàn bộ số tiền bồi thường phát sinh (nếu có). Hiệu lực bảo hiểm của NĐBH sẽ bị chấm dứt và NĐBH sẽ không được hưởng bất cứ quyền lợi nào thuộc**



bộ Hợp đồng bảo hiểm. Khoản phí bảo hiểm đã đóng sẽ được CTBH hoàn lại cho BMBH sau khi trừ đi các chi phí hợp lý (nếu có) trên cơ sở các hóa đơn, chứng từ hợp lệ theo quy định của pháp luật được CTBH cung cấp và BMBH chấp thuận trong thời hạn BMBH yêu cầu. Trường hợp CTBH đã chi trả quyền lợi bảo hiểm do các hành vi trục lợi nói trên, NDBH/ Người thụ hưởng/ Người được ủy quyền/ Người đại diện hợp pháp phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho CTBH số tiền đã chi trả.

**5.6 Điều khoản chuyển đổi sang HĐBH cá nhân:**

Trường hợp Người được bảo hiểm có nhu cầu chuyển đổi sang Hợp đồng bảo hiểm cá nhân thì các điều kiện, thủ tục chuyển đổi sẽ được thực hiện theo thỏa thuận giữa các Bên tại từng thời điểm cụ thể.

**5.7. Thẻ bảo lãnh và Sổ tay bảo hiểm:**

CTBH cung cấp 100% Thẻ bảo lãnh điện tử và sổ tay bản mềm cho NDBH của BMBH để tiện tra cứu và sử dụng trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Các Bên ký kết HĐBH này.

**5.8. Đầu mối hỗ trợ khách hàng của CTBH:**

TT	Danh mục hỗ trợ	Bộ phận hỗ trợ	Điện thoại	Email
1	Đầu mối hỗ trợ công tác báo phát tăng/giảm	Bộ phận phát triển kênh bán - Phòng khách hàng cá nhân - Khối kinh doanh - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank	1900.1898 nhánh 6	bp.ptkb@lpbi.com.vn
2	Đầu mối hỗ trợ công tác xử lý bồi thường	Bộ phận con người - Phòng Nghiệp vụ - Khối Nghiệp vụ - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank	1900.1898	bp.connguoi@lpbi.com.vn
3	Đầu mối giải quyết thanh toán chậm			
4	Đầu mối hỗ trợ chung, KH nhóm VIP			
5	Đầu mối tiếp nhận hồ sơ bồi thường	Công ty Cổ phần Tư vấn và Hỗ trợ Quản lý ATACC	1900.636137	

**Điều 6: THỜI HẠN BẢO HIỂM, THỜI ĐIỂM CÓ HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, PHÍ BẢO HIỂM VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

**6.1. Thời hạn bảo hiểm và thời điểm có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm:**

**6.1.1 Thời hạn bảo hiểm:** 12 tháng kể từ 00h00 ngày tháng năm 2026 đến hết 24h00 ngày tháng năm 2027

**6.1.2 Thời điểm có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm:** Là thời điểm Hợp đồng bảo hiểm được giao kết giữa CTBH và BMBH.

**6.2. Phí bảo hiểm và phương thức thanh toán:****6.2.1** Phí bảo hiểm:*Đơn vị tính: VND*

Nhóm	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
<b>Phí bảo hiểm VND/người/năm</b>			
<b>Số lượng</b>	.....	...	.....
<b>Phí bảo hiểm nhóm</b>	.....	.....	.....
<b>Tổng phí bảo hiểm</b>	....		

Tổng phí bảo hiểm: .....VND

(Số tiền bằng chữ: ...../.)

**6.2.2** Phương thức thanh toán:

- a. **Tổng Phí bảo hiểm theo quy định tại Điều 6.2.1 HDBH:** được BMBH thanh toán cho CTBH toàn bộ phí bảo hiểm trước ngày      tháng      năm 2026.

**Bên Thụ hưởng: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank****Số tài khoản: 999999718686****Tại: Ngân hàng TMCP Lọc Phát Việt Nam – Chi nhánh Thăng Long**

- b. **Phí bảo hiểm của các trường hợp điều chỉnh nhân sự:** các trường hợp điều chỉnh nhân sự phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng bảo hiểm sẽ được BMBH gửi thông báo xác nhận và CTBH sẽ gửi thông báo xác nhận bảo hiểm bằng văn bản (sửa đổi bổ sung), thông báo này được coi là một phần không tách rời của HDBH này. Thời hạn thông báo và việc thanh toán/hoàn trả phần phí bảo hiểm phát sinh do điều chỉnh nhân sự này sẽ được thực hiện theo quy định tại Điều 5.4.1 HDBH này.
- c. **Phát hành hóa đơn:** CTBH sẽ phát hành hóa đơn giá trị gia tăng trực tiếp cho BMBH theo thông tin của BMBH được nêu tại phần đầu của HDBH này.

**6.2.3** Điều khoản chia sẻ lợi nhuận:

Tại thời điểm tái tục bảo hiểm, CTBH đồng ý điều chỉnh phí bảo hiểm, quyền lợi bảo hiểm cho BMBH như sau:

- a. Nếu tỷ lệ bồi thường < 50%: Hợp đồng bảo hiểm sẽ được tái tục với các điều kiện và điều khoản tương tự và giảm phí 5% trên tổng phí bảo hiểm thực thu của hợp đồng năm tiếp theo cho BMBH.
- b.  $50\% \leq$  Tỷ lệ bồi thường  $\leq 70\%$ : Hợp đồng bảo hiểm sẽ được tái tục với Các điều kiện và điều khoản không thay đổi.
- c.  $70\% <$  Tỷ lệ bồi thường  $\leq 85\%$ : Hợp đồng bảo hiểm sẽ được tái tục với Các điều kiện và điều khoản không thay đổi và phí bảo hiểm theo mỗi nhóm sẽ được tăng % tương ứng với mức % vượt 70% của năm liền trước;
- d. Nếu tỷ lệ bồi thường > 85%: Hợp đồng bảo hiểm sẽ được tái tục với Các điều kiện và điều khoản giảm tương ứng với tỷ lệ bồi thường vượt 85% và phí bảo hiểm theo mỗi nhóm sẽ được

tăng % tương ứng với mức % vượt 85% của năm liền trước; (giảm tương ứng tối đa 50% quyền lợi, tăng tương ứng tối đa 50% phí bảo hiểm)

*Tỷ lệ bồi thường = Tổng số tiền bồi thường của hợp đồng/ Tổng phí bảo hiểm thực thu của Hợp đồng.*

Tổng số tiền bồi thường của hợp đồng = Số tiền bồi thường đã giải quyết + Số tiền ước tính bồi thường đến thời điểm tham gia tái tục bảo hiểm.

### **6.3. Điều khoản đảm bảo thanh toán phí và tự động khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm:**

- Nếu xảy ra sự kiện bảo hiểm trong thời hạn thanh toán phí bảo hiểm ghi trong HĐBH này, CTBH có trách nhiệm trả tiền bảo hiểm cho NDBH với điều kiện là BMBH bảo đảm việc thanh toán phí bảo hiểm sẽ được thanh toán toàn bộ và đúng hạn theo quy định của HĐBH.
- Trong trường hợp BMBH không thanh toán phí trong thời hạn thanh toán mà không do lỗi của CTBH hoặc sự kiện bất khả kháng, HĐBH sẽ chấm dứt hiệu lực khi hết thời hạn thanh toán phí.
- Các bên cũng thỏa thuận rằng trong trường hợp phí bảo hiểm nói trên được thanh toán đầy đủ cho CTBH (hoặc bên được CTBH ủy quyền thu phí) sau thời hạn thanh toán phí quy định, HĐBH được xem xét khôi phục hiệu lực từ thời điểm đến hạn thanh toán trở đi dựa trên cơ sở có xác nhận bằng văn bản của CTBH. Trong mọi trường hợp, CTBH không chịu trách nhiệm bồi thường/bảo lãnh mọi rủi ro phát sinh trong thời gian BMBH quá hạn thanh toán phí bảo hiểm cho đến ngày thực tế thanh toán phí bảo hiểm.

## **Điều 7: QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG**

Chi tiết theo Phụ lục số IV đính kèm Hợp đồng bảo hiểm này.

## **Điều 8: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TRẢ TIỀN BẢO HIỂM**

### **8.1. Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm:**

Khi yêu cầu bồi thường, NDBH/Người thừa kế hợp pháp/ Người thụ hưởng/ Người được ủy quyền hợp pháp phải thông báo cho CTBH trong vòng 90 ngày và gửi cho CTBH hồ sơ yêu cầu bồi thường bằng Tiếng Anh hoặc Tiếng Việt không quá 01 (một) năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm. Quá thời gian trên, NDBH/Người thừa kế hợp pháp/Người thụ hưởng sẽ bị mất quyền yêu cầu bồi thường trừ trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan dẫn đến việc BMBH/NDBH/Người thừa kế hợp pháp/Người thụ hưởng/Người được ủy quyền hợp pháp chậm thông báo sự kiện bảo hiểm.

Để làm rõ, thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan không tính vào thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm. Trường hợp NDBH hoặc người thụ hưởng chứng minh được rằng không biết thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm thì thời hạn quy định tại Điều 8.1 trên đây được tính từ ngày NDBH hoặc người thụ hưởng biết việc xảy ra sự kiện bảo hiểm đó.

**8.1.1 Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm:** Giấy yêu cầu bồi thường theo mẫu của CTBH do NDBH/Người thừa kế hợp pháp/Người thụ hưởng/Người được ủy quyền hợp pháp của NDBH kê khai và ký tên.

**8.1.2 Các chứng từ thanh toán:** hóa đơn tài chính/biên lai/phiếu thu theo quy định của Bộ Tài chính và bảng kê chi tiết kèm theo. Các giấy tờ trên phải là bản gốc và sẽ thuộc sở hữu của CTBH.

Trường hợp cơ sở y tế sử dụng hóa đơn điện tử, hóa đơn được sử dụng trong chứng từ thanh toán của bộ hồ sơ sẽ là:

- + Bản thể hiện Hóa đơn điện tử có thông tin về đường dẫn tra cứu; hoặc
  - + Hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử có chữ ký người chuyển đổi và dấu cơ sở cấp hóa đơn, có thông tin về đường dẫn tra cứu.
- Nếu cơ sở y tế không có hóa đơn chuyển đổi, khách hàng phải nộp toàn bộ hồ sơ gốc và hồ sơ này sẽ thuộc sở hữu của CTBH.

Lưu ý: Hóa đơn mua thuốc/ điều trị phải được xuất trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày kê đơn thuốc/điều trị và thể hiện số lượng thuốc và loại thuốc đúng theo kê đơn của bác sỹ điều trị.

### 8.1.3 Các chứng từ y tế:

- Toa thuốc/Đơn thuốc theo quy định của Bộ Y tế (Đơn thuốc có giá trị mua, lĩnh thuốc trong thời hạn tối đa 05 ngày, kể từ ngày kê đơn thuốc);
- Sổ khám bệnh/sổ y bạ/phiếu khám/ Phiếu điều trị có chẩn đoán bệnh của bác sỹ và chỉ định điều trị;
- Phiếu chỉ định và kết quả (xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng, sinh thiết, mô bệnh học, ...) là các chứng từ y tế bắt buộc với hồ sơ ngoại trú, với hồ sơ nội trú chỉ cung cấp khi CTBH yêu cầu;
- Giấy ra viện;
- Giấy chứng nhận phẫu thuật/ Phiếu mổ (trong trường hợp phải phẫu thuật/mổ);
- Và các chứng từ y tế khác có liên quan theo yêu cầu hợp lý của CTBH.
- Tất cả các chứng từ y tế trên yêu cầu phải là bản gốc, có chữ ký, đóng dấu của cơ sở y tế theo quy định của Bộ Y tế (**trừ đơn thuốc, chứng từ y tế có in mã vạch**). Trường hợp không cung cấp được bản gốc có thể cung cấp bản sao của các chứng từ y tế trên có công chứng hoặc bản sao có xác nhận của CTBH. Trong mọi trường hợp, CTBH có quyền yêu cầu NĐBH cung cấp bản gốc để kiểm tra.

### 8.1.4 Trường hợp tai nạn:

- Tai nạn sinh hoạt: NĐBH phải có Bản tường trình về tai nạn (theo Mẫu của CTBH), không yêu cầu xác nhận của BMBH.
- Tai nạn lao động: NĐBH phải có Bản tường trình về tai nạn có xác nhận của BMBH.
- Tai nạn giao thông: nếu còn đủ điều kiện về sức khỏe và năng lực hành vi, NĐBH phải có Bản tường trình về tai nạn; hồ sơ giải quyết tai nạn của cơ quan công an (trong trường hợp có cơ quan công an thụ lý hoặc trường hợp tử vong); Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe trong trường hợp bị tai nạn khi đang điều khiển phương tiện giao thông (bản chính, hoặc bản sao có công chứng, hoặc bản sao có xác nhận của CTBH).

**8.1.5 Trường hợp thương tật vĩnh viễn:** Giấy chứng nhận thương tật hoặc ý kiến của Hội đồng giám định y khoa.

**8.1.6 Trường hợp trợ cấp ngày nghỉ điều trị do ốm bệnh/tai nạn:** giấy chỉ định nghỉ của bác sỹ điều trị trên toa thuốc/giấy ra viện; bảng chấm công có xác nhận của BMBH;

**8.1.7 Trường hợp tử vong:** hồ sơ bệnh án trước khi tử vong (nếu có), giấy chứng tử, trích lục khai tử, di chúc/giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp trong trường hợp NĐBH không chỉ định Người thụ hưởng hoặc Người thụ hưởng đã tử vong/mất tích. Các chứng từ trên phải là bản gốc hoặc bản sao có công chứng.

**8.1.8 Chứng từ y tế khi điều trị tủy, nhổ răng:**

- Phim chụp X quang;
- Quá trình điều trị tủy, răng chi tiết.

**8.1.9 Chứng từ y tế khi điều trị vật lý trị liệu:**

- Chỉ định điều trị vật lý trị liệu;
- Lịch trình ngày điều trị vật lý trị liệu.

**8.2. Thời hạn khiếu nại và trả tiền bảo hiểm:**

**8.2.1** CTBH có trách nhiệm phản hồi và giải quyết yêu cầu, khiếu nại của NĐBH trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu của NĐBH.

**8.2.2** CTBH có trách nhiệm giải quyết và chi trả tiền bảo hiểm trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu bồi thường đầy đủ, hợp lệ.

**8.2.3** NĐBH có quyền khiếu nại về việc trả tiền bảo hiểm của CTBH trong vòng 06 (sáu) tháng kể từ ngày nhận được thông báo của CTBH về Phương án bồi thường và bất cứ khiếu nại nào cũng không được vượt quá 03 (ba) năm kể từ ngày xảy ra sự kiện dẫn đến khiếu nại.

**8.2.4** CTBH có trách nhiệm phản hồi và giải quyết khiếu nại của NĐBH trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại của NĐBH.

**8.2.5** Mọi tranh chấp phát sinh từ Quy tắc bảo hiểm này mà không thể giải quyết bằng thương lượng sẽ được giải quyết ở Toà án của Việt Nam và theo Luật pháp Việt Nam.

## **Điều 9: THẺ BẢO LÃNH ĐIỆN TỬ VÀ THỦ TỤC BẢO LÃNH VIỆN PHÍ**

**9.1. Thẻ bảo lãnh điện tử:**

Thẻ bảo lãnh điện tử được cấp cho mỗi NĐBH dùng để bảo lãnh viện phí trong trường hợp nằm viện, phẫu thuật do tai nạn/ốm bệnh/thai sản, điều trị ngoại trú và răng tại các bệnh viện/phòng khám trong hệ thống bảo lãnh viện phí của CTBH, cụ thể:

- Áp dụng bảo lãnh viện phí Nội trú và Nha khoa cho Nhóm 3;
- Áp dụng bảo lãnh viện phí Nội trú và Ngoại trú, Nha khoa cho Nhóm 1 và 2.

Danh sách bệnh viện, phòng khám trong hệ thống bảo lãnh viện phí của CTBH có thể thay đổi mà không cần báo trước và được cập nhật thường xuyên trên website <https://lpbi.com.vn>

**9.2. Thủ tục bảo lãnh viện phí:**

Khi có yêu cầu bảo lãnh tại các bệnh viện/phòng khám trong hệ thống bảo lãnh của chương trình, NĐBH phải:

- Xuất trình thẻ bảo lãnh điện tử và Giấy tờ tùy thân cho cơ sở y tế.
- Kiểm tra Giấy yêu cầu bồi thường mà cơ sở y tế cung cấp sau khi điều trị và ký tên để xác nhận việc điều trị của NĐBH, đặt cọc theo quy định của bệnh viện/phòng khám (nếu có).
- Thanh toán các chi phí không thuộc phạm vi bảo hiểm hoặc vượt quá mức trách nhiệm bảo hiểm.
- Chi tiết thủ tục bảo lãnh viện phí theo Phụ lục IV đính kèm Hợp đồng bảo hiểm này.

## **Điều 10: BỔ SUNG, SỬA ĐỔI, HỦY BỎ, TÁI TỤC HỢP ĐỒNG**

- 10.1.** Trường hợp một trong hai bên muốn sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này phải thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày HĐBH sẽ được sửa đổi, bổ sung. Mọi sửa đổi, bổ sung liên quan đến HĐBH này sẽ được Các Bên thống nhất lập thành phụ lục của HĐBH và là một bộ phận không thể tách rời của HĐBH này.
- 10.2.** Trường hợp BMBH không trung thực trong việc thực hiện các quy định trong bộ HĐBH, CTBH có quyền hủy bỏ HĐBH sau khi CTBH cung cấp được đầy đủ hồ sơ, tài liệu hợp lệ là bằng chứng chứng minh việc không trung thực của BMBH trong quá trình thực hiện HĐBH này. Trong trường hợp này, CTBH không chịu trách nhiệm bồi thường những rủi ro đã phát sinh, đồng thời khoản phí bảo hiểm đã đóng sẽ được hoàn lại theo quy định tại Điều 5.5.2 HĐBH.
- 10.3.** Trường hợp CTBH cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết HĐBH thì BMBH có quyền hủy bỏ HĐBH, được hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng. CTBH phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho BMBH (nếu có).
- 10.4.** Trường hợp một trong hai bên đề nghị chấm dứt HĐBH, bên yêu cầu chấm dứt phải thông báo bằng văn bản cho bên kia biết trước 30 (ba mươi) ngày tính đến ngày dự kiến chấm dứt. Việc chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm này phải phù hợp với quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm, Bộ luật dân sự và tuân thủ theo hai trường hợp sau:
- 10.4.1** Nếu Hợp đồng bảo hiểm được hai bên thỏa thuận chấm dứt theo yêu cầu chấm dứt HĐBH của BMBH, CTBH sẽ hoàn trả phần phí bảo hiểm của thời gian hiệu lực còn lại mà không làm phương hại đến quyền đòi bồi thường của BMBH tính đến trước ngày hết hiệu lực của Hợp đồng này theo công thức sau:
- $$\text{Số phí hoàn trả} = \frac{\text{Tổng phí năm} - \text{Tổng số tiền bồi thường đã thanh toán}}{365} \times \text{Số ngày còn lại}$$
- 10.4.2** Nếu HĐBH được hai bên thỏa thuận chấm dứt theo yêu cầu chấm dứt HĐBH của CTBH, CTBH sẽ hoàn trả 100% phí bảo hiểm của thời gian hiệu lực còn lại dù trước đó có phát sinh bồi thường hay không.
- 10.5.** Tối đa 60 ngày trước ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm, nếu một trong hai bên không có văn bản yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm này thì Hợp đồng sẽ được tự động gia hạn, mỗi lần gia hạn là 01 năm. Trong trường hợp gia hạn Hợp đồng bảo hiểm này, các bên sẽ trao đổi và thống nhất bằng văn bản các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung (nếu có).

## **Điều 11: CẤU TRÚC TÀI LIỆU CỦA BỘ HỢP ĐỒNG**

### **11.1. Bộ Hợp đồng bảo hiểm được tạo thành từ các tài liệu đính kèm sau đây:**

- Hợp đồng bảo hiểm;
- Phụ lục I: Điều chỉnh một số định nghĩa Phần I: Quy định chung của Quy tắc Bảo hiểm Tai nạn LPBI Healthcare ban hành theo QĐ số 540/2024/QĐ-LPBI-QLNV và Quy tắc Bảo hiểm Sức khỏe LPBI Healthcare ban hành theo QĐ số 541/2024/QĐ-LPBI-QLNV ngày 01/02/2024 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank và bổ sung một số định nghĩa mới;
- Phụ lục II: Bảng quyền lợi bảo hiểm;
- Phụ lục III: Bảng tỷ lệ trả tiền tử vong/thương tật vĩnh viễn;
- Phụ lục IV: Quy trình giải quyết bồi thường và biểu mẫu;
- Phụ lục V: Danh sách bệnh viện bảo lãnh viện phí;

- Phụ lục VI: Danh sách Người được bảo hiểm (danh sách được cập nhật hàng năm khi đến kỳ tái tục);
- Các sửa đổi bổ sung của Hợp đồng bảo hiểm;
- Quy tắc Bảo hiểm Tai nạn LPBI Healthcare ban hành theo QĐ số 540/2024/QĐ-LPBI-QLNV và Quy tắc Bảo hiểm Sức khỏe LPBI Healthcare ban hành theo QĐ số 541/2024/QĐ-LPBI-QLNV ngày 01/02/2024 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank.

**11.2. Trường hợp có những quy định chưa được đề cập trong Quy tắc bảo hiểm hoặc không thống nhất giữa Quy tắc bảo hiểm với Hợp đồng bảo hiểm, các phụ lục bảo hiểm, các sửa đổi bổ sung được cấp sau ngày ký kết Hợp đồng, hai bên đồng ý áp dụng theo thứ tự ưu tiên như sau (từ trên xuống) để giải quyết các tranh chấp hoặc bồi thường phát sinh trong thời gian bảo hiểm:**

- Các sửa đổi bổ sung được ký kết tại thời điểm mới nhất;
- Hợp đồng bảo hiểm, các phụ lục đính kèm hợp đồng;
- Quy tắc Bảo hiểm của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank.

**Điều 12: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

**12.1. Quyền và nghĩa vụ của BMBH**

**12.1.1. Quyền của BMBH**

- Có quyền yêu cầu CTBH cung cấp bản yêu cầu bảo hiểm, bảng câu hỏi liên quan đến rủi ro được bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm; giải thích các quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của BMBH/NĐBH;
- Yêu cầu CTBH cung cấp bằng chứng giao kết HĐBH (bao gồm HĐBH này, giấy chứng nhận bảo hiểm, đơn bảo hiểm,...);
- Yêu cầu CTBH cấp hóa đơn thu phí bảo hiểm;
- Yêu cầu CTBH bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;
- Hủy bỏ, đơn phương chấm dứt Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm theo quy định tại HĐBH và quy định pháp luật;
- Thực hiện các quyền khác theo quy định pháp luật.

**12.1.2. Nghĩa vụ của BMBH**

- Cam kết có đủ thẩm quyền giao kết và thực hiện Hợp đồng này;
- Đóng phí bảo hiểm đầy đủ, theo thời hạn và phương thức đã thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm này;
- Đọc và hiểu rõ điều kiện, điều khoản bảo hiểm, quyền, nghĩa vụ của BMBH khi giao kết HĐBH và nội dung khác của HĐBH với điều kiện CTBH đã giải thích rõ ràng, đầy đủ cho BMBH về các nội dung này;
- NĐBH phải kê khai/ cung cấp tài liệu trung thực, đầy đủ các thông tin liên quan đến hồ sơ yêu cầu bồi thường;
- Thông báo cho CTBH mọi thông tin liên quan đến đối tượng được bảo hiểm và những trường hợp có thể làm tăng rủi ro hoặc làm phát sinh thêm trách nhiệm của CTBH trong quá trình thực hiện Hợp đồng này để CTBH xem xét điều chỉnh phí bảo hiểm phù hợp hoặc hướng dẫn các thủ tục cần thiết để đảm bảo quyền lợi bảo hiểm;



Trường hợp BMBH không thông báo cho CTBH hoặc không nộp phí bổ sung (theo thông báo của CTBH), CTBH có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

- Khi xảy ra rủi ro được bảo hiểm, có trách nhiệm thực hiện hoặc phối hợp/hướng dẫn Người được bảo hiểm áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **12.2. Quyền và nghĩa vụ của CTBH**

### **12.2.1. Quyền của CTBH**

- Thu phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong HĐBH;
- Yêu cầu BMBH cung cấp đầy đủ, trung thực mọi thông tin có liên quan đến việc giao kết và thực hiện HĐBH;
- Yêu cầu BMBH áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- Từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo thỏa thuận trong HĐBH;
- Hủy bỏ, đơn phương chấm dứt Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm theo quy định tại HĐBH;
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

### **12.2.2. Nghĩa vụ của CTBH**

- Giải thích rõ ràng, đầy đủ cho BMBH về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của BMBH;
- Hướng dẫn BMBH và/hoặc NDBH hoàn thành các thủ tục liên quan đến việc yêu cầu bồi thường, chi trả bảo hiểm đối với các chi phí thuộc phạm vi bảo hiểm;
- Cung cấp cho BMBH bản yêu cầu bảo hiểm, bảng câu hỏi liên quan đến rủi ro được bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm, quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm;
- Cung cấp cho BMBH bằng chứng giao kết HĐBH;
- Cấp hóa đơn thu phí bảo hiểm cho BMBH theo thỏa thuận trong HĐBH và quy định của pháp luật có liên quan;
- Bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;
- Giải thích bằng văn bản lý do từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm;
- Phối hợp với BMBH để giải quyết yêu cầu của người thứ ba đòi bồi thường về những thiệt hại thuộc trách nhiệm bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;
- Lưu trữ hồ sơ HĐBH theo quy định của pháp luật;
- Bảo mật thông tin do BMBH, NDBH cung cấp, trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc được sự đồng ý của BMBH, NDBH;
- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 13: SỰ KIẾN BẤT KHẢ KHÁNG VÀ TRỞ NGẠI KHÁCH QUAN**

### **13.1. Định nghĩa**

- Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước và không thể khắc phục được mặc dù Bên bị ảnh hưởng đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn: thiên tai (bão, lũ lụt, hạn hán, động đất), hỏa hoạn,

dịch bệnh quy mô lớn, chiến tranh, bạo loạn, đình công diện rộng, hành vi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm cho một hoặc các Bên không thể thực hiện được nghĩa vụ của mình.

- Trở ngại khách quan là những trở ngại do hoàn cảnh khách quan tác động làm cho người có quyền, nghĩa vụ không thể biết về việc quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm hoặc không thể thực hiện được quyền, nghĩa vụ của mình.

### **13.2. Nguyên tắc áp dụng**

Bên bị ảnh hưởng bởi Sự kiện bất khả kháng hoặc Trở ngại khách quan được xem xét miễn trách nhiệm đối với việc không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ hợp đồng trong phạm vi và thời gian bị ảnh hưởng. Việc miễn trách nhiệm chỉ được áp dụng khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sự kiện là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ;
- Bên bị ảnh hưởng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thông báo theo Khoản 13.3 Điều này;
- Bên bị ảnh hưởng đã áp dụng các biện pháp cần thiết để hạn chế thiệt hại.

### **13.3. Nghĩa vụ thông báo**

- Bên bị ảnh hưởng phải thông báo bằng văn bản cho Bên kia trong thời hạn 05 ngày kể từ khi xảy ra hoặc biết được sự kiện.
- Thông báo phải kèm theo các tài liệu, bằng chứng hợp lý chứng minh về sự kiện xảy ra, mức độ ảnh hưởng và thời gian dự kiến bị ảnh hưởng.
- Trường hợp không thông báo hoặc thông báo không kịp thời mà gây thiệt hại, Bên vi phạm nghĩa vụ thông báo phải chịu trách nhiệm đối với phần thiệt hại phát sinh thêm.

## **Điều 14: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh mọi nội dung điều khoản quy định trong HĐBH này, bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
- Mọi tranh chấp (nếu có) giữa CTBH và BMBH trong việc thực hiện HĐBH sẽ được giải quyết bằng thương lượng. Nếu hai bên không giải quyết được bằng thương lượng sẽ đưa ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.
- Hợp đồng này được làm thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
BẢO HIỂM LPBANK**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THAIHOLDINGS**